

Số:18/2018/QĐST-VDS

Thuỷ Nguyên, ngày 26 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v tuyên bố một người mất tích

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUỶ NGUYÊN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Lê Thị Sự.

Thư ký phiên họp: Bà Đinh Thị Mến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên họp: Ông Phạm Đình Hiến - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hải Phòng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 15/2017/TLST-VDS, ngày 07 tháng 11 năm 2017 về việc: “ Yêu cầu tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 17/2018/QĐST-VDS, ngày 01/11/2018 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người có đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Phạm Văn C, sinh năm 1945; nơi cư trú: Thôn 7, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng; Vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và các lời trình bày tiếp theo tại Tòa án nhân dân huyện T ông Phạm Văn C (người có đơn yêu cầu) trình bày:

Bố ông là cụ Phạm Văn P sinh năm 1912 (đã chết) mẹ ông là cụ Lê Thị Đ sinh năm 1918 hiện còn sống. Bố mẹ ông sinh được 05 người con gồm: Phạm Thị L, Phạm Văn C, Phạm Thị L, Phạm Thị L và Phạm Thị H. Từ khi còn nhỏ đến lớn các anh, chị em ông đều sống chung cùng bố mẹ tại thôn 7, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống ông lập ra đình nhưng vẫn sống chung cùng bố mẹ và các em, đến năm 1990 (thời gian, ngày tháng cụ thể) ông không nhớ rõ em gái út của ông là Phạm Thị H lúc đó 30 tuổi chưa lấy chồng vẫn ở chung cùng mẹ và ông, tuy nhiên cũng vào năm đó không hiểu vì lý do gì bà Phạm Thị H đi khỏi nhà không trở về nữa, sau khi bà Hiền đi khỏi nhà mà không có tin tức gì gia đình ông đã tìm mọi cách để

hỏi thăm và biết tin tức của bà Phạm Thị H nhưng không có kết quả, gia đình ông đã nhờ anh em họ hàng, bạn bè và chính quyền địa phương dùng mọi biện pháp tìm kiếm nhiều năm cho đến nay đều không có kết quả và cũng không ai có tin tức xác thực về việc bà Phạm Thị H còn sống hoặc đã chết, thời điểm đó gia đình ông cũng đã áp dụng mọi biện pháp tìm kiếm đều không có kết quả. Bà Phạm Thị H từ nhỏ đến lớn sinh sống cùng gia đình tại thôn 7, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng trước khi đi khỏi nhà bà Hiền là người khỏe mạnh, bình thường và cũng không có mâu thuẫn, tranh chấp gì với bất kỳ ai. Nay ông Phạm Văn C đề nghị Tòa án xem xét giải quyết tuyên bố bà Phạm Thị H mất tích theo quy định của pháp luật.

Tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết việc dân sự như sau: Thẩm phán, Thư ký đã tuân theo đúng quy định của pháp luật Tổ tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ việc từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm mở phiên họp giải quyết việc dân sự và đề nghị Tòa án căn cứ khoản 2, Điều 367; khoản 2, Điều 387; Điều 388; Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015 chấp nhận đơn yêu cầu của ông Phạm Văn C tuyên bố bà Phạm Thị H, sinh năm 1960; Nơi cư trú cuối cùng: Thôn 7, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp Tòa án nhân dân huyện T nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Người yêu cầu ông Phạm Văn C vắng mặt tại phiên họp song có đơn xin giải quyết vắng mặt. Vì vậy căn cứ khoản 2, Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành giải quyết vắng mặt ông Phạm Văn C.

[2]. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết việc dân sự:

Đây là việc dân sự yêu cầu tuyên bố một người mất tích được quy định tại khoản 3, Điều 27 Bộ luật tố tụng dân sự. Người bị yêu cầu tuyên bố mất tích là bà Phạm Thị H, sinh năm 1960; Nơi cư trú cuối cùng: Thôn 7, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[3]. Về nội dung yêu cầu giải quyết:

Xét, ông Phạm Văn C yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố bà Phạm Thị H, sinh năm 1960; Nơi cư trú cuối cùng: Thôn 7, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng mất tích, thời gian biết tin tức cuối cùng của bà Phạm Thị H là năm 1990 gia đình và chính quyền địa phương không xác định được ngày, tháng có tin tức cuối cùng thì thời hạn này được tính từ ngày đầu tiên của năm tiếp theo năm có tin tức cuối cùng. Vì vậy xác định thời gian biết tin tức cuối cùng về bà Phạm Thị H là ngày 01/01/1991, từ đó đến nay xác định 27 năm.

Gia đình đã áp dụng các biện pháp thông báo tìm kiếm bà Phạm Thị H nhưng vẫn không có kết quả. Tòa án nhân dân huyện T ra quyết định thông báo tìm kiếm bà Phạm Thị H và đã công bố thông báo trên Báo ba số liên tiếp và phát sóng trên Đài tiếng nói Việt Nam, Cổng thông tin điện tử thành phố Hải Phòng, Cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân tối cao ba lần trong ba ngày liên tiếp. Hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày công bố thông báo lần đầu tiên là ngày 10/8/2018 nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc bà Phạm Thị H còn sống hay đã chết. Do đó căn cứ Điều 68 Bộ luật dân sự, chấp nhận yêu cầu của ông Phạm Văn C tuyên bố bà Phạm Thị H.

[4]. Về lệ phí: Ông Phạm Văn C là người cao tuổi thuộc trường hợp quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, nên miễn toàn bộ lệ phí sơ thẩm cho ông Phạm Văn C.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ án căn cứ khoản 2, Điều 367; khoản 2, Điều 387; Điều 388; Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016:

- Tuyên bố bà Phạm Thị H, sinh năm 1960; Nơi cư trú cuối cùng thôn 7, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng mất tích.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Phạm Văn C được miễn toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

- Quyền kháng cáo: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo Quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết.

- Quyền kháng nghị: Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra Quyết định.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND h. T;
- Chi cục THA DS h. T;
- UBND xã T;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lê Thị Sự

